

TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HẠN ĐIỀN ĐỐI VỚI NÔNG DÂN HIỆN NAY

KS. NGÔ VĂN TOẠI

Bắt kỳ một chính sách nào được ban hành để điều chỉnh một lĩnh vực nào đó, đều tác động đến một hay một số đối tượng nhất định. Việt Nam có khoảng 70% dân số đang sinh sống bằng nghề nông, đất đai là tư liệu sản xuất đặc biệt của nông dân. Vì vậy, những chính sách liên qua đến ruộng đất sẽ có tác động rất nhiều đến họ.

Chính sách mới nhất về hạn điền được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành theo Nghị quyết số: 1126/2007/NQ-UBTVQH11, ngày 21/6/2007, có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. Theo Nghị quyết này, hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất là rừng trồng, đất nuôi trồng thủy sản và đất làm muối của mỗi hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích nông nghiệp được quy định như sau:

Đối với đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản và đất làm muối, mỗi hộ gia đình, cá nhân được nhận chuyển quyền sử dụng không quá 6 ha tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc khu vực Đông Nam bộ và khu vực đồng bằng sông Cửu Long; không quá 4 ha tại các tỉnh, thành phố trực thuộc

trung ương còn lại.

Đối với đất trồng cây lâu năm, mỗi hộ gia đình, cá nhân được nhận chuyển quyền sử dụng không quá 20 ha tại các xã, phường, thị trấn ở đồng bằng; không quá 50 ha tại các xã, phường, thị trấn ở trung du, miền núi.

Đối với đất rừng sản xuất là rừng trồng, mỗi hộ gia đình, cá nhân được nhận chuyển quyền sử dụng không quá 50 ha tại các xã, phường, thị trấn ở đồng bằng; không quá 100 ha tại các xã, phường, thị trấn ở trung du, miền núi.

Như vậy, theo Nghị quyết này việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vượt mức quy định trên thì sẽ không được pháp luật thừa nhận. Quy định này sẽ có những tác động như thế nào đối nông dân?

Trước hết, ta xem xét những tác động của chính sách hạn điền đối người dân muốn chuyển nhượng ruộng đất:

Quy định hạn điền sẽ hạn chế việc tích tụ ruộng đất, tức là cũng gián tiếp hạn chế việc chuyển nhượng ruộng đất của những nông dân khi không có đủ khả năng canh tác hoặc canh tác không hiệu quả trên diện tích đất của mình. Nông dân

có ruộng đất, nhưng không thể sống bằng ruộng đất của mình muốn chuyển nhượng để “ly nông”, nguồn “cung” sẵn có nhưng số người nhận chuyển nhượng - “cầu” bị hạn chế, do đó, không dễ dàng chuyển nhượng. Khi đó, người nông dân hoặc là chấp nhận chuyển nhượng với giá rất thấp hoặc cứ phải bám lấy đồng ruộng.

Khi phải chuyển nhượng với giá rất thấp, nếu không có cơ hội việc làm thì khó khăn họ gặp phải là điều khó tránh khỏi. Đương nhiên, họ sẽ là gánh nặng cho xã hội.

Khi phải tiếp tục canh tác, họ phải tự tìm cách sản xuất kinh doanh có hiệu quả từ những mảnh đất của mình để đảm bảo cuộc sống, được như vậy sẽ giúp cho việc ổn định xã hội.

Tuy nhiên, không phải ai cũng có thể tìm được cách làm có hiệu quả, có những người nông dân không thể sống trên chính mảnh ruộng của mình do sản xuất thua lỗ, nếu cứ “buộc” họ phải bám chặt vào ruộng đất của họ chỉ làm cuộc sống của họ ngày càng khó khăn hơn.

Thứ hai, đối với người muốn nhận chuyển nhượng ruộng đất:

Thực trạng nông thôn cho thấy rằng, với tiềm năng sẵn có, cùng với các chính sách tín dụng nông thôn sẽ có một số hộ có đủ khả năng để sản xuất nông nghiệp hiệu quả trên diện tích lớn đất đai. Trong khi, phần lớn các hộ nông dân ở nước ta hiện nay không đủ điều kiện để đầu tư vào thâm canh đúng với những

biện pháp kỹ thuật, nhằm nâng cao năng suất và chất lượng nông sản.

Do đó, khi áp dụng hạn điền sẽ loại bỏ cơ hội sản xuất kinh doanh hiệu quả của những người có đủ khả năng. Bởi vì, người sản xuất hiệu quả, cần đất thì không có đất. Còn những người không sản xuất hiệu quả thì cứ phải giữ đất một cách bất đắc dĩ, thậm chí có trường hợp phải bỏ hoang mảnh ruộng của mình, vì thà là bỏ hoang còn hơn là sản xuất để mang nợ.

Ngoài ra, việc ban hành quy định hạn điền cũng hạn chế việc đầu cơ đất đai đối với những người không thực sự sử dụng đất khi nhận chuyển nhượng, điều này giảm lãng phí cho xã hội.

Một cách nhìn khái quát, tác động của chính sách hạn điền thông qua các lợi ích và chi phí khi áp dụng hạn điền:

Về lợi ích, khi không cho phép tích tụ ruộng đất, đồng nghĩa với việc sẽ có nhiều người sử dụng đất hơn, có nhiều loại cây trồng hơn và như vậy sẽ giảm rủi ro dịch bệnh nhờ tính đa dạng cây trồng. Đồng thời gián tiếp duy trì “người cày có ruộng”, nông dân có đất đai để sản xuất nông nghiệp trong khi chúng ta chưa tạo ra cơ hội việc làm cho họ.

Tuy nhiên, quy định hạn điền làm chậm quá trình tích tụ ruộng đất. Do đó, sẽ có nhiều người sử dụng trên một diện tích đất, sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, hiệu quả theo quy mô sẽ không đạt được. Sản xuất nhỏ lẻ cơ giới hoá khó khăn, phải sử

(Xem tiếp trang 16)